



NGÂN HÀNG ĐẠI CHÚNG TNHH KASIKORNBANK - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KASIKORNBANK PUBLIC COMPANY LIMITED – HO CHI MINH CITY BRANCH

BIỂU PHÍ CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC DOMESTIC REMITTANCE FEE ANNOUNCEMENT

Ngày hiệu lực: 11/02/2026
Effective Date: 11th February 2026

Stt/ No	Loại Phí	Fee	Loại tiền tệ của giao dịch Transaction Currency		Lưu ý Remarks
			VND	USD	
CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC / DOMESTIC FUND TRANSFER					
CHUYỂN TIỀN NỘI BỘ TRONG KBANK / OUTWARD TRANSFER WITHIN KBANK					
1	Chuyển tiền nội bộ trong KBank Outward Transfer within KBank	Miễn phí/ Free			
CHUYỂN TIỀN SANG NGÂN HÀNG KHÁC (MỨC PHÍ CHUẨN) / OUTWARD TRANSFER TO OTHER BANKS (STANDARD RATE)					
2	<u>Chuyển khoản thường</u>	<u>Normal transfer</u>			
	< 500 triệu VND	< 500 million VND	VND 25,000	0,035%	
	>= 500 triệu VND	>= 500 million VND	0,025% Tối thiểu / Minimum: VND 125,000 Tối đa / Maximum: VND 500,000	Tối thiểu / Minimum: 4 USD Tối đa / Maximum: 40 USD	
3	<u>Chuyển khoản nhanh</u>	<u>Express Transfer</u>			
	<= 490 triệu VND	<= 490 million VND	0,04% Tối thiểu / Minimum: VND 10,000 Tối đa / Maximum: VND 120,000	Không áp dụng Not applicable	
4	<u>Phí tiền mặt</u> (Phí này áp dụng cho các giao dịch liên quan đến tiền mặt)	<u>Cash Fee</u> (This fee will be charged for all cash-involved transactions)	0,2% Tối thiểu / Minimum: VND 50,000 Tối đa / Maximum: VND 2,000,000	0,2% Tối thiểu / Minimum: VND 50,000 Tối đa / Maximum: VND 2,000,000	
5	<u>Phí điều chỉnh / Phí hủy lệnh</u>	<u>Amend/Cancel Fee</u>	VND 15,000	USD 5	
CHUYỂN TIỀN SANG NGÂN HÀNG KHÁC (MỨC PHÍ ƯU ĐÃI)/ OUTWARD TRANSFER TO OTHER BANKS (SPECIAL RATE)					
6	<u>Chuyển khoản thường</u>	<u>Normal Transfer</u>			
	< 500 triệu VND	< 500 million VND	VND 12,000	0,025% Tối thiểu / Minimum:	
	>= 500 triệu VND	>= 500 million VND	0,015% Tối thiểu / Minimum: VND 75,000	USD 3 Tối đa / Maximum: USD 30	



			Tối đa / Maximum: VND 200,000		
	Chuyển khoản nhanh	Express Transfer			
7	<= 490 triệu VND	<= 490 million VND	0,03% Tối thiểu / Minimum: VND 6,000 Tối đa / Maximum: VND 105,000	Không áp dụng Not applicable	

**TIỀN VỀ TỪ NGÂN HÀNG KHÁC /
INWARD TRANSFER FROM OTHER BANKS**

8	Ghi có vào tài khoản	Credit to account	Miễn phí / Free	
---	-----------------------------	--------------------------	-----------------	--

**CÁC LOẠI PHÍ DỊCH VỤ KHÁC /
OTHER RELATED SERVICE FEES**

9	Thư yêu cầu xác nhận	Letter of request confirmation	VND 50,000	
10	Phí thư tín	Local postage fee	VND 30,000	

Lưu ý / Remarks:

- Phí ưu đãi có hiệu lực từ ngày 12/05/2022 cho đến khi có thông báo khác
Special rate is effective from May 12th 2022 onwards until further notice
- Các phí dịch vụ nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT
All service charges above do not include VAT
- Tất cả các chi phí phát sinh như phí bưu chính, phí điện tử, phí điện tín và các loại phí khác cũng như phí ngân hàng trung gian sẽ được tính thêm
All incidental charges incurred such as postage, telex, fax and other fees as well as correspondent bank fees will be additionally charged
- Phí dịch vụ không được liệt kê ở trên sẽ được báo giá theo yêu cầu và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước
The service charges, not listed above, will be quoted upon request and subject to change without prior notice
- Phí dịch vụ được tính bằng ngoại tệ vẫn được thanh toán bằng VND theo tỷ giá bán ra tại cùng ngày có giá trị.
The service charges, quoted in foreign currencies, are still be paid in VND at the selling exchange rate in the same valued date
- Phí dịch vụ đã thanh toán sẽ không được hoàn lại mặc dù đã yêu cầu hủy giao dịch
The paid service charge shall not be returned in spite of the transaction cancellation request

Xác nhận
Acknowledged by

Phó Giám đốc Chi nhánh
Deputy Branch Manager
Mr. Đoàn Thế Duy

Phê duyệt
Approved by



Tổng Giám Đốc
General Director
Mr. Chatuporn Boozaya-Angool